

Số: 296 /BC-UBND

Kbang, ngày 30 tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Kết luận số 02-KL/TW của Ban Bí thư
và Nghị quyết số 99/2019/QH14 của Quốc hội**

Thực hiện Công văn số 3695/CAT-PC07, ngày 11/8/2023 của Giám đốc Công an tỉnh về việc báo cáo Kết quả thực hiện Kết luận số 02-KL/TW của Ban Bí thư và Nghị quyết số 99/2019/QH14 của Quốc hội. Ủy ban nhân dân huyện Kbang báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

PHẦN I: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội và những yếu tố tác động tới công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (từ ngày 01/9/2022 đến ngày 15/8/2023)

1. Những yếu tố tác động tới công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Huyện Kbang có địa giới hành chính nằm ở khu vực phía Đông tỉnh Gia Lai. Là huyện miền núi thuộc vùng Đông Trường Sơn của tỉnh Gia Lai, nằm cách Thành phố Pleiku theo quốc lộ 19 khoảng 90 km và cách thị xã An Khê khoảng 30 km về hướng Nam. Huyện Kbang là một huyện miền núi, địa hình chia cắt, nằm ở phía Đông Bắc tỉnh Gia Lai. Diện tích rộng với 1.842,43 hecta, phía Tây giáp huyện Đăk Đoa và Mang Yang, phía nam giáp huyện Đăk Pơ và Thị xã An Khê, phía Bắc giáp với Kon Plong của tỉnh Kon Tum và phía Đông giáp với Quảng Ngãi, Bình Định.

Huyện Kbang có cơ cấu hành chính gồm 01 thị trấn Kbang và 13 xã: xã Đông, Nghĩa An, Đăk Hlơ, Kông Bờ La, Kông Long Khong, Tơ Tung, Lơ Ku, Krong, Đăk Rong, Đăk Smar, Sơ Pai, Sơn Lang, Kon Pơ.

- Dân số toàn huyện tính đến 31/12/2022 là: 72.093 người.

- Trên địa bàn huyện Kbang có 01 đô thị loại V là thị trấn Kbang với tổng diện tích tự nhiên là 2.055,08ha. Trong những năm gần đây bộ mặt đô thị của huyện đã có nhiều thay đổi, hệ thống giao thông đô thị đã được cải thiện. Bên cạnh đó hệ thống cơ sở hạ tầng cây xanh, vệ sinh môi trường, các khu dịch vụ, vui chơi giải trí còn thiếu so với nhu cầu của nhân dân.

2. Tổng số các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ (phân loại cụ thể theo từng loại hình).

- Tổng số cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC thuộc Phụ lục I, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP: 470 cơ sở.

- Tổng số cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ thuộc Phụ lục II, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP: 02 cơ sở.

- Tổng số cơ sở do cơ quan Công an quản lý thuộc Phụ lục III, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP: 35 cơ sở

- Tổng số cơ sở do UBND cấp xã quản lý thuộc Phụ lục IV, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP: 435 cơ sở.

- Số lượng cơ sở tăng/giảm so với năm 2022: giảm 02 cơ sở.

II. Tình hình cháy, nổ và công tác cứu nạn, cứu hộ

1. Tình hình cháy, nổ

- Từ 15/8/2022 đến 14/7/2023 địa bàn Kbang xảy ra 01 vụ cháy:

+ Vào khoảng 11 giờ 10 phút ngày 14/02/2023 tại Thôn 3, xã Đăk Hlơ, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai người dân phát hiện cháy rẫy mía. Sau khi nhận được tin báo, Công an huyện đã phối hợp cùng PC07, chính quyền xã Đăk Hlơ và nhân dân tiến hành chữa cháy. Sau khi đám cháy được dập tắt hoàn toàn, qua thống kê thiệt hại do cháy gây ra ước tính đã có khoảng 05 hec-ta mía đang trong vụ thu hoạch bị cháy (sau khi thu hoạch thiệt hại do cháy gây ra khoảng 10.000.000 đồng).

Nguyên nhân: do tự cháy.

- Tình hình cháy, nổ: 06 tháng đầu năm 2023 tăng 00 vụ so với 06 tháng cùng kỳ năm 2022.

2. Đánh giá tình hình cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng: Không.

3. Công tác cứu nạn, cứu hộ

- Tổng số vụ CNCH: 01 vụ.

Vào 16 giờ 00, ngày 13/11/2022 tại nhà ông Nguyễn Văn Ba, thôn Hợp Thành, xã Sơn Lang, huyện Kbang xảy ra vụ tai nạn người rơi xuống giếng dẫn đến tử vong. Nạn nhân là ông Trần Trọng Hùng, sinh năm 1989, địa chỉ thường trú tại Thôn Tân Trung, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Số lượng CBCS và phương tiện tham gia CNCH: 01 xe CNCH và 14 CBCS.

PHẦN II: KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

I. Công tác triển khai các chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong công tác PCCC và CNCH (từ ngày 01/9/2022 đến ngày 15/8/2023)

- UBND huyện ban hành **11 văn bản** chỉ đạo các Cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn và doanh nghiệp quyết liệt triển khai thực hiện công tác PCCC và CNCH trên địa bàn huyện đã đạt được nhiều kết quả rất đáng ghi nhận, theo đó số vụ cháy và thiệt hại do cháy, nổ gây ra đã giảm, phong trào toàn dân PCCC và CNCH ngày được phát triển rộng khắp, các mô hình PCCC tại khu dân cư ngày được nhân rộng.

II. Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về PCCC và CNCH và xây dựng phong trào toàn dân tham gia công tác PCCC và CNCH

- Chỉ đạo đơn vị thực hiện tuyên truyền: Chỉ đạo Phòng Văn hóa – Thông tin; Trung tâm văn hóa, thông tin và thể thao huyện phát trên loa phát thanh

huyện, phát thanh xã tuyên truyền PCCC, CNCH bằng hình thức qua các buổi phát thanh với 440 lượt ; qua tin bài, phóng sự được 06 bài, 01 phóng sự.

+ Chỉ đạo Công an huyện tổ chức tuyên truyền PCCC lồng ghép trong phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTK tại khu dân cư được 172 buổi có 14.059 lượt người tham dự. Hướng dẫn cho 14.059 người dân tải App “Báo cháy 114” và quan tâm tài khoản “Cục Cảnh sát PCCC và CNCH” trên mạng xã hội Zalo.

+ Hình thức tuyên truyền khác: *Tuyên truyền qua việc cấp Căn cước công dân được 932 lượt.*

+ Số thuê bao cài đặt ứng dụng Báo cháy 114: 301 lượt.

- Việc xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC:

+ Số đội PCCC cơ sở hiện đã rà soát: 35 đội, số đội viên: 278 người.

+ Số lượng đội dân phòng: 110 đội/110 thôn, làng, tổ dân phố; số đội viên: 1.160 người. Trong đó: 672 đội viên đã được tập huấn nghiệp vụ PCCC.

+ Tiến độ việc thực hiện Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng: Đã triển khai Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND, ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai. Hội đồng nhân dân huyện đã họp và thống nhất mức chi thường xuyên hàng tháng cho chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng và đã cấp kinh phí về cho các xã, thị trấn. Tổng số kinh phí hỗ trợ cho Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng năm 2023 là **1.316.250.000 (Một tỷ ba trăm mười sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).**

+ Số lượng phương tiện, thiết bị đã được trang bị cho lực lượng dân phòng: Chưa được trang bị.

+ Số lượng đơn vị được công nhận điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân PCCC năm 2022: 01.

+ Số lượng đơn vị đăng ký công nhận điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân PCCC năm 2023: 02 đơn vị.

- Việc xây dựng và hướng dẫn thực hiện các mô hình tự quản, mô hình liên gia, liên cơ quan, liên khu vực trong bảo đảm an toàn PCCC:

+ Thống kê số liệu mô hình được xây dựng, tên của các mô hình: Tổ liên gia an toàn PCCC: 28 tổ; Điểm chữa cháy công cộng: 115 điểm.

- Số lượng cá nhân, tập thể được biểu dương, khen thưởng có thành tích xuất sắc trong công tác PCCC và CNCH: Không.

III. Công tác thanh tra, kiểm tra về PCCC; xử lý vi phạm trong lĩnh vực PCCC và CNCH, điều tra nguyên nhân vụ cháy

- Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành 02 kế hoạch kiểm tra công tác an toàn PCCC và CNCH trong năm 2022.

- Kết quả triển khai các chuyên đề kiểm tra theo chỉ đạo của Bộ Công an:

+ Kiểm tra an toàn PCCC và CNCH các đơn vị, cơ sở thuộc Công an huyện quản lý. Kết quả, kiểm tra năm 2022 kiểm tra 79 lượt cơ sở, lập 79 bản kiểm tra, phát hiện 09 tồn tại, vi phạm, tiến hành lập 09 biên bản vi phạm hành chính; ra 09 quyết định xử phạt hành chính với số tiền 7.400.000 đồng. Năm 2023 Công

an huyện đã tiến hành phúc tra PCCC và CNCH đối với 26 cơ sở thuộc phân cấp quản lý còn tồn tại, vi phạm về công tác PCCC và CNCH, lập 26 biên bản phúc tra. Kiểm tra 01 cơ sở Karaoke, lập 01 biên bản kiểm tra.

+ UBND các xã, thị trấn; Công an các xã thị trấn tiến hành kiểm tra 393 cơ sở theo phân cấp quản lý tại Phụ lục IV tiến hành lập 00 biên bản VPHC, ra quyết định xử phạt VPHC (00 trường hợp).

- Kết quả việc thực hiện mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc: số cơ sở đã mua theo quy định: 02 cơ sở; số cơ sở mua chưa đúng theo quy định: 00 cơ sở; số cơ sở chưa mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc: 00 cơ sở; việc xử lý, xử phạt các đơn vị chưa mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc: 00 cơ sở.

- Công tác điều tra nguyên nhân vụ cháy: 01 vụ.

IV. Công tác chữa cháy, CNCH của lực lượng PCCC

- Thông tin liên lạc phục vụ báo cháy: Đảm bảo.

- Hệ thống giao thông phục vụ chữa cháy:

Tổng số tuyến đường giao thông đô thị, giao thông nông thôn, giao thông liên khu vực... không đảm bảo chiều rộng tối thiểu 3,5m, chiều cao tối thiểu 4,5m cho xe chữa cháy, xe thang hoạt động: 20 tuyến đường nông thôn.

Tổng số các ngã ba, ngã tư... góc cua không đảm bảo cho xe chữa cháy, xe thang hoạt động: 00.

Tổng số cây cầu không đảm bảo chiều rộng và tải trọng cho xe chữa cháy, xe thang hoạt động: 00.

Tổng số tuyến đường giao thông nội đô, nội khu không có bãi đỗ cho xe chữa cháy triển khai chiến đấu: 00.

Tổng số cơ sở, khu dân cư có cổng vào bị đóng cọc, rào chắn; nằm trong con hẻm nhỏ, sâu từ 200m trở lên, xe chữa cháy không tiếp cận được: 00

Tổng số đường phố, hẻm, ngõ có bụi, bệ, barie, mái che, mái vẩy chắn ngang cản trở hoạt động của xe chữa cháy; ngõ, hẻm sâu từ 200m trở lên: 00.

- Hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà: Trên địa bàn huyện hiện có 26 trụ nước chữa cháy.

- Việc xử lý thông tin báo cháy, chữa cháy và CNCH (số liệu từ ngày 01/9/2022 đến 15/8/2023): 01 tin.

+ Số tin báo cháy, CNCH nhận được: 01 tin.

+ Số vụ cháy, sự cố, tai nạn lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH tổ chức cứu chữa: 01 vụ.

+ Số vụ cháy, sự cố, tai nạn do người dân tự dập tắt: 01 vụ.

+ Số vụ cháy, sự cố, tai nạn do lực lượng PCCC cơ sở tự dập tắt: 00 vụ.

+ Số lượt phương tiện, số CBCS được điều động, huy động tham gia chữa cháy, CNCH: 02 lượt, 28 CBCS tham gia.

- Hướng dẫn xây dựng và tự thực tập phương án chữa cháy, CNCH đối với các cơ sở thuộc phân cấp quản lý 35 lượt (thông qua các buổi kiểm tra an toàn PCCC). Công tác xây dựng phương án và thực tập phương án chữa cháy, CNCH

đảm bảo nội dung, tình huống xử lý và số lượng phương tiện, lực lượng được điều động, kết quả thực tập đạt chất lượng tốt.

- Việc xây dựng và triển khai các kế hoạch bảo đảm an toàn cháy, nổ bảo vệ tuyệt đối an toàn các hoạt động, sự kiện văn hóa, chính trị lớn của đất nước diễn ra trên địa bàn quản lý: 01 kế hoạch.

- Công tác đào tạo, tập huấn, huấn luyện cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH: 00.

- Công tác rút kinh nghiệm các vụ chữa cháy, CNCH: 00.

V. Công tác hậu cần - kỹ thuật, quản lý phương tiện PCCC và CNCH

- Đánh giá thực trạng quản lý phương tiện PCCC và CNCH: 00.

VI. Công tác xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH

- Đánh giá việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy và bố trí quân số cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH: 00.

- Việc phân công, phân cấp quản lý trong công tác PCCC và CNCH: Công an huyện đã bàn giao 42 cơ sở thuộc phân cấp quản lý về PCCC của UBND cấp xã (thay đổi quy mô hoạt động). Đồng thời thường xuyên chỉ đạo Công an cấp xã tiếp tục rà soát, điều tra cơ bản địa bàn để bổ sung các cơ sở thuộc phân cấp quản lý theo quy định. Kết quả, tổng số cơ sở thuộc phân cấp quản lý về PCCC của UBND cấp xã đến thời điểm hiện tại: 435 cơ sở.

- Biên chế của hệ lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh, trong đó: Công an huyện, Công an xã: 02 cán bộ Công an huyện và 28 cán bộ, chỉ huy Công an cấp xã phụ trách lực lượng hệ QLHC về TTXH.

VII. Các mặt công tác khác

- Tham mưu UBND cấp tỉnh nghiên cứu xây dựng cơ chế khuyến khích xã hội hóa đầu tư cho hoạt động PCCC và CNCH tại địa phương: 00.

- Công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH: Triển khai thực hiện thường xuyên theo chỉ đạo của lãnh đạo cấp trên về cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC.

- Việc triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong lĩnh vực PCCC và CNCH (*số lượng hồ sơ tiếp nhận trên Cổng dịch vụ công của Bộ Công an từ 15/5/2022 đến 14/8/2022*): 23 hồ sơ phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở.

- Công tác nghiên cứu khoa học, việc ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong công tác PCCC và CNCH: 00.

VIII. Hạn chế, thiếu sót, khó khăn, bất cập và nguyên nhân

1. Hạn chế, thiếu sót và khó khăn, bất cập

- Công tác kiểm tra, hướng dẫn an toàn PCCC hộ gia đình, khu dân cư còn gặp nhiều hạn chế, khó khăn, chưa đạt các chỉ tiêu đề ra.

- Huyện có xuất phát điểm về kinh tế còn nhiều khó khăn, xa các trung tâm kinh tế lớn của tỉnh, tập quán sản xuất có nơi còn lạc hậu, đời sống đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa đặc biệt khó khăn. Trong đó dân số là người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ cao, phân bố dân cư không đồng đều, trình độ văn hóa, nhận thức pháp luật một bộ phận dân cư còn hạn chế. Chính vì vậy

công tác đảm bảo các điều kiện về PCCC cũng như trang bị các phương tiện PCCC và tập huấn kỹ năng PCCC cho hộ gia đình và cho cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ nằm sâu trong làng, khu dân cư của đồng bào DTTS còn gặp nhiều khó khăn.

- Trong quá trình kiểm tra an toàn PCCC đối với một số cơ quan, ban ngành nhà nước và các đơn vị trường học các kiến nghị khắc phục tồn tại rất khó thực hiện do phụ thuộc kinh phí bố trí của cấp trên.

- Lực lượng dân phòng tại các tổ dân phố, thôn, làng chưa được huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH cũng như chưa được trang bị phương tiện, thiết bị PCCC và CNCH đảm bảo theo quy định.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

2.1. Nguyên nhân khách quan

Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 kéo dài dẫn đến nhiều đơn vị, cơ sở kiệt quệ về kinh tế, không đủ nguồn tài chính dẫn đến khó khăn trong trang bị, mua sắm, bổ sung trang thiết bị PCCC tại chỗ, làm ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả triển khai, thực hiện đợt cao điểm.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Biên chế cán bộ thực hiện công tác PCCC còn ít; cán bộ quản lý chủ yếu kiêm nhiệm, đa số chưa được tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực PCCC và CNCH, nên gặp nhiều khó khăn trong triển khai, tổ chức thực hiện.

- Công tác kiểm tra về PCCC đối với các hộ gia đình trên địa bàn do chưa có các quy định cụ thể về công tác PCCC đối với hộ gia đình, nhà ở riêng lẻ, vì vậy công tác kiểm tra chỉ mang tính chất hướng dẫn, tuyên truyền là chính.

- Nhận thức của nhân dân về tính nguy hiểm của cháy, nổ còn chưa cao, chính vì thế công tác tuyên truyền, vận động người dân chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC còn nhiều hạn chế.

Kết quả việc xử lý, kỷ luật tập thể, cá nhân buông lỏng quản lý nhà nước về PCCC và CNCH (nếu có): 00.

PHẦN III: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình, đặc điểm có liên quan đến công tác PCCC và CNCH

- Những vấn đề mới cần quan tâm trong giai đoạn tới:

- + Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác PCCC và CNCH; phát huy vai trò của lực lượng PCCC tại chỗ.

- + Thực hiện tốt kế hoạch phối hợp hiệp đồng giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác PCCC và CNCH, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự.

- + Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các điều kiện về đảm bảo an toàn PCCC và CNCH trên địa bàn quản lý: Thường xuyên rà soát, điều tra cơ bản địa bàn, cơ sở đảm bảo trong quản lý nhà nước về PCCC và CNCH; công tác thường trực sẵn sàng CNCH của lực lượng PCCC; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm các quy định về PCCC và CNCH...

- Tác động của biến đổi khí hậu:

Biến đổi khí hậu sẽ có tác động lớn ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh của đơn vị, cơ sở và đời sống sinh hoạt của nhân dân, như:

+ Thiếu hụt nguồn nước mặt và mạch nước ngầm.

+ Nhiệt độ sẽ tăng cao hơn hiện tại để xảy ra nguy cơ về cháy rừng; các cây trồng nông nghiệp ngắn ngày (chanh giầy...) và cây trồng dài ngày (cafe, tiêu, cao su...); khu dân cư có mật độ dân số cao...

+ Ảnh hưởng đến chất lượng của công trình xây dựng, giao thông đường bộ, đường thủy nội địa.

2. Giải pháp trọng tâm về công tác PCCC và CNCH trong thời gian tới

- Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong công tác PCCC và CNCH trên địa bàn huyện.

- Đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp, phương pháp tuyên truyền nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về PCCC và CNCH dưới nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (mạng xã hội, video clip, infographic...) để đổi mới về hình thức, nâng cao về chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC và CNCH trên địa bàn huyện, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới theo đề án của Bộ Công an về PCCC và CNCH.

- Đẩy mạnh xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC và CNCH: Chủ động, tích cực xây dựng, nhân rộng mô hình phong trào toàn dân tham gia PCCC và CNCH gắn với xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Kịp thời động viên, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác PCCC và CNCH.

- Tăng cường nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra về PCCC và CNCH của lực lượng PCCC; phối hợp điều tra giải quyết vụ cháy, nổ, sự cố, tai nạn xảy ra trên địa bàn.

Trên đây là kết quả thực Kết luận số 02-KL/TW của Ban Bí thư và Nghị quyết số 99/2019/QH14 của Quốc hội. Ủy ban nhân dân huyện Kbang báo cáo Công an tỉnh (qua PC07) biết, tổng hợp báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Các PCT UBND huyện;
- Công an huyện;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dũng



PHỤ LỤC 1

Thông kê các văn bản chỉ đạo về PCCC và CNCH

(Kiểm theo Báo cáo số 296 /BC-UBND ngày 30/8/2023 của UBND huyện)
(Số liệu từ ngày 01/9/2022 đến ngày 15/8/2023)



STT	Loại văn bản	Số văn bản	Thời gian ban hành	Trích yếu văn bản	Cấp ban hành	
I	Việc tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14, Quyết định số 630/QĐ-TTg, Kế hoạch số 247/KH-BCA-C07					
1	Kế hoạch	185/KH-UBND	09/2/2021	Thực hiện Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 99/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy	UBND huyện	
II	Việc triển khai thực hiện Kết luận số 02-KL/TW, Quyết định số 1492/QĐ-TTg, Kế hoạch số 401/KH-BCA-C07					
1	Kế hoạch	1896/KH-UBND	15/12/2021	Thực hiện Quyết định số 1492/QĐ-TTg ngày 10/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 02-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư	UBND huyện	
III	Các văn bản khác chỉ đạo về nghiệp vụ PCCC và CNCH (từ 01/9/2022 đến 15/8/2023)					
Ủy ban nhân dân huyện						
STT	Loại văn bản	Tên văn bản			Cơ quan ban hành	
		Ngày, tháng, năm ban hành				
1.	Kế hoạch số 1294/KH-UBND	Tổng kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và an ninh trật tự đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ Karaoke trên địa bàn huyện	13/9/2022	UBND huyện		
2.	Kế hoạch số 1383/KH-UBND	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày toàn dân PCCC	30/9/2022	UBND huyện		
3.	Công văn số 1386/UBND-NC	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND và số 28/2022/NQ-HĐND ngày 8/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh	30/9/2022	UBND huyện		
4.	Công văn số 1385/UBND-NC	Thực hiện xây dựng và nhân rộng mô hình an toàn PCCC tại khu dân cư	30/9/2022	UBND huyện		

5.	Kế hoạch số 100/KH-UBND	Kế hoạch Thực hiện công tác PCCC trong tình hình mới	03/02/2023	UBND huyện
6.	Công văn số 170/UBND-NC	V/v thực hiện công tác phòng chống đuối nước trẻ em	15/02/2023	UBND huyện
7.	Kế hoạch số 239/KH-UBND	Kế hoạch Huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở các cơ quan ban, ngành trên địa bàn huyện, UBND xã, thị trấn, lực lượng dân phòng trên địa bàn huyện Kbang năm 2023	02/03/2023	UBND huyện
8.	Công văn số 474/UBND-NC	Về việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 97/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của UBND tỉnh	17/4/2023	UBND huyện
9.	Công văn số 497/UBND-NC	V/v thực hiện nhân rộng mô hình "Tổ liên gia an toàn PCCC" và "Điểm chữa cháy công cộng" trên địa bàn huyện	21/4/2023	UBND huyện
10.	Công văn số 549/UBND-NC	V/v góp ý đối với Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 136/NĐ-CP và Nghị định 83/2017/NĐ-CP	28/4/2023	UBND huyện
11.	Công văn số 1078/UBND-NC	V/v tăng cường thực hiện Chi thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ	11/8/2023	UBND huyện

PHỤ LỤC 2

Thông kê số liệu về công tác PCCC và CNCH

(Kèm theo Báo cáo số 29 /BC-UBND ngày 30/8/2023 của Ủy ban nhân dân huyện)
(Số liệu từ ngày 01/9/2022 đến ngày 15/8/2023)



STT	DANH MỤC THÔNG KÊ	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
1	Số liệu cháy, nổ, CNCH			
1.1	Số liệu cháy			
-	Tổng số vụ, trong đó:	Vụ	01	
+	Số vụ cháy nhà dân	Vụ	00	
+	Số vụ cháy nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh	Vụ	00	
+	Số vụ cháy phương tiện giao thông	Vụ	00	
+	Số vụ cháy rẫy	Vụ	01	
-	Người chết	Người	00	
-	Người bị thương	Người	00	
-	Thiệt hại tài sản ước tính thành tiền	Triệu đồng	10	
-	Số vụ chưa thống kê được thiệt hại	Vụ	00	
-	Thiệt hại rẫy bị cháy	Hecta	5	
-	Số vụ cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng, trong đó:	Vụ	00	
+	Người chết	Người	00	
+	Người bị thương	Người	00	
+	Thiệt hại về tài sản ước tính thành tiền	Triệu đồng	00	
+	Thiệt hại về	Hecta	00	
-	Số vụ chưa thống kê được thiệt hại	Vụ	00	
1.2	Số liệu nổ			
-	Tổng số vụ	Vụ	00	
-	Người chết	Người	00	

14

STT	DANH MỤC THỐNG KÊ	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
-	Người bị thương			
-	Thiệt hại tài sản ước tính thành tiền	Người	00	
1.3	Số liệu về tai nạn, sự cố	Triệu đồng	00	
-	Tổng số vụ CNCH do lực lượng PCCC tổ chức thực hiện, trong đó:	Vụ	01	
+	Số vụ sự cố, tai nạn cháy	Vụ	00	
+	Số vụ sự cố, tai nạn nổ	Vụ	00	
+	Số vụ sự cố, tai nạn sập, đổ nhà, công trình, thiết bị, máy móc, cây cối	Vụ	00	
+	Số vụ sự cố, tai nạn sạt lở đất, đá	Vụ	00	
+	Số vụ sự cố, tai nạn có người bị mắc kẹt trong nhà; công trình; trên cao; dưới sâu; trong thiết bị; trong hang, hầm; công trình ngầm	Vụ	00	
+	Số vụ sự cố, tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa khi có yêu cầu	Vụ	00	
+	Số vụ tai nạn đuối nước tại sông, suối, thác nước, hồ, ao, giếng nước, hố sâu có nước, bãi tắm	Vụ	01	
+	Số vụ sự cố, tai nạn tại khu du lịch, khu vui chơi giải trí	Vụ	00	
+	Số vụ sự cố, tai nạn khác	Vụ	00	
-	Số người cứu được	Người	00	
-	Ước tính số người được hướng dẫn thoát nạn an toàn	Người	00	
-	Số người bị thương	Người	00	
-	Thi thể tìm thấy	Người	01	
-	Thiệt hại tài sản ước tính thành tiền	Triệu đồng	00	
2	Công tác tuyên truyền và xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC và CNCH			
2.1	Công tác tuyên truyền			
-	Số lớp tuyên truyền về PCCC và CNCH đã được mở	Lớp	172	
-	Số người tham gia lớp tuyên truyền	Người	14.059	
-	Số lượng tin nhắn SMS khuyến cáo, cảnh báo về PCCC và CNCH đã được gửi đến các thuê bao di động	Lượt	00	

STT	DANH MỤC THÔNG KÊ			
-	Số lượng tin, bài, phóng sự tuyên truyền về PCCC và CNCH đã được đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương hoặc trung ương	Tin, bài	06 tin, 01 phóng sự	
-	Số tin bài gửi đăng trên Cổng thông tin điện tử Công an tỉnh, thành phố; Trang thông tin điện tử PCCC; fanpage Công an tỉnh, thành phố...	Tin, bài	59	Trang fanpage
-	Số tờ rơi, tài liệu tuyên truyền cấp phát	Tờ rơi/Tài liệu	7.700	
-	Số lượt cài đặt ứng dụng “Bảo cháy 114”	Lượt	301	
2.2	Công tác xây dựng phong trào toàn dân PCCC			
-	Tổng số mô hình an toàn về PCCC và CNCH đã xây dựng, trong đó:	Mô hình	143	
+	Số mô hình đã hoạt động hiệu quả và được nhân rộng	Mô hình	143	
+	Số lượng địa bàn, cơ sở đã được nhân rộng	Mô hình	14	
+	Số mô hình đang thí điểm xây dựng	Mô hình	00	
-	Số lượng tổ chức điển hình tiên tiến về PCCC	Đơn vị	01	
-	Số lượng cá nhân được tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PCCC	Người	00	
-	Số lượng tổ chức, tập thể được tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PCCC	Đơn vị	00	
2.3	Về lực lượng dân phòng			
-	Số đội dân phòng phải thành lập	Đội	110	
-	Số đội đã thành lập được	Đội	110	
-	Số lượng thành viên	Đội viên	1160	
-	Tỷ lệ chi hỗ trợ cho chức danh đội trưởng theo mức lương tối thiểu vùng (nếu có)	Đồng	585.000	
-	Tỷ lệ chi hỗ trợ cho chức danh đội phó theo mức lương tối thiểu vùng (nếu có)	Đồng	487.500	
2.4	Về lực lượng PCCC cơ sở			
-	Số đội PCCC cơ sở phải thành lập	Đội	35	

144

STT	DANH MỤC THỐNG KÊ			Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
-	Số đội đã thành lập được			Đội	35	
-	Số lượng thành viên			Đội viên	278	
2.5	Về lực lượng PCCC chuyên ngành					
-	Số đội PCCC chuyên ngành phải thành lập theo quy định			Đội	00	
-	Số đội đã thành lập được, trong đó:			Đội	00	
+	Số đội có phương tiện chữa cháy, CNCH cơ giới			Đội	00	Số lượng phương tiện
+	Số lượng thành viên			Đội viên	00	
2.6	Huấn luyện nghiệp vụ về PCCC và CNCH					
-	Số lớp huấn luyện nghiệp vụ về PCCC và CNCH, trong đó:			Lớp	06	
+	Số người tham gia lớp huấn luyện			Người	1028	
+	Số người đã được cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về PCCC và CNCH			Người	962	
3	Công tác thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC					
-	Số giấy chứng nhận thẩm duyệt về PCCC đã cấp			Giấy CN	00	
-	Số văn bản nghiệm thu về PCCC đã cấp			Văn bản	00	
3.1	Việc xử lý đối với cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực (nếu có)					
-	Tổng số cơ sở phải xử lý			Cơ sở	02	
-	Tổng số cơ sở đã được xử lý			Cơ sở	00	
-	Tổng số cơ sở dự kiến sẽ hoàn thành xong việc xử lý trong năm 2023			Cơ sở	00	
3.2	Xử lý công trình chưa nghiệm thu về PCCC đã đưa vào sử dụng					
-	Số công trình đã khắc phục			Công trình	00	
-	Số công trình phát sinh			Công trình	00	
-	Số công trình còn tồn tại hiện nay			Công trình	05	nhận bàn giao từ PC07 năm 2021
-	Số công trình đã đăng tải thông tin			Công trình	00	

DANH MỤC THÔNG KÊ

STT		Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
-	Số công trình đã xử phạt vi phạm hành chính	Công trình	00	
-	Số công trình đã tạm đình chỉ hoạt động	Công trình	00	
-	Số công trình đã đình chỉ hoạt động	Công trình	00	
4	Số lượng cơ sở quản lý về PCCC, công tác thanh tra, kiểm tra PCCC an toàn về PCCC, xử lý vi phạm trong lĩnh vực PCCC, điều tra, giải quyết cháy, nổ			
4.1	Về cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC			
-	Số cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC (thuộc Phụ lục 1 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP)	Cơ sở	470	
-	Số cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ (thuộc Phụ lục 2 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP)	Cơ sở	02	
-	Số cơ sở do cơ quan Công an quản lý (thuộc Phụ lục 3 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP), trong đó:	Cơ sở	35	
+	Số cơ sở do Phòng PC07 quản lý	Cơ sở	00	
+	Số cơ sở do cơ quan Công an cấp huyện quản lý	Cơ sở	35	
-	Số cơ sở do UBND cấp xã quản lý (thuộc Phụ lục 4 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP)	Cơ sở	435	
-	Số khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao	Khu dân cư	01	
4.2	Về công tác kiểm tra an toàn PCCC			
-	Số lượng chuyên đề kiểm tra đã thực hiện	Chuyên đề	01	Tên chuyên đề
-	Số đoàn kiểm tra liên ngành	Đoàn	01	
-	Số lượt kiểm tra an toàn PCCC	Lượt	499	
-	Số tồn tại được phát hiện trong quá trình kiểm tra	Tồn tại	27	
-	Số công văn kiến nghị	Công văn	08	
4.3	Về xử lý vi phạm trong lĩnh vực PCCC			
-	Số hành vi vi phạm được phát hiện trong quá trình kiểm tra an toàn PCCC	Hành vi	09	
-	Số biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC	Biên bản	09	
-	Số quyết định xử phạt vi phạm trong lĩnh vực PCCC được lập	Quyết định	09	
+	Số Quyết định phạt cảnh cáo	Quyết định	00	

th

STT	DANH MỤC THỐNG KÊ			Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
+	Số Quyết định phạt tiền			Quyết định	09	
+	Số Quyết định có áp dụng hình thức xử phạt bổ sung			Quyết định	00	
+	Số Quyết định có áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả			Quyết định	00	
+	Số Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt			Quyết định	00	
-	Số tiền xử phạt vi phạm hành chính về PCCC			Triệu đồng	7,4	
-	Số cơ sở bị tạm đình chỉ hoạt động			Cơ sở	00	
-	Số cơ sở bị đình chỉ hoạt động			Cơ sở	00	
-	Số cơ sở đã được phục hồi hoạt động			Cơ sở	00	
4.4	Công tác điều tra, giải quyết cháy, nổ					
-	Số vụ điều tra làm rõ nguyên nhân			Vụ	01	
-	Số vụ đang điều tra			Vụ	00	
-	Số vụ không điều tra giải quyết			Vụ	00	
-	Số vụ khởi tố vụ án			Vụ	00	
-	Số bị can			Người	00	
4.5	Về thực hiện chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc					
-	Số cơ sở đã mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc			Cơ sở	02	
-	Số cơ sở chưa mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc			Cơ sở	00	
-	Số cơ sở thuộc diện phải mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc nhưng mua không đúng nguyên tắc			Cơ sở	00	
5	Công tác chữa cháy và CNCH					
5.1	Số liệu về công tác chữa cháy					
-	Số lượt tin báo cháy đã nhận			Lượt	01	
-	Số lượt tin báo cháy giả			Lượt	00	
-	Số vụ cháy trực tiếp cứu chữa			Vụ	01	
-	Số vụ cháy do lực lượng tại chỗ tự dập tắt			Vụ	00	
-	Số vụ tự tắt			Vụ	00	

Hd

STT	DANH MỤC THÔNG KÊ	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
-	Số vụ huy động lực lượng quân đội tham gia chữa cháy	Vụ	00	
-	Số lượt phương tiện chữa cháy các loại của Công an được điều động đi chữa cháy	Lượt	00	
-	Số lượt CBCS được điều động trực tiếp đi chữa cháy	Lượt	14	
-	Số CBCS Cảnh sát PCCC và CNCH bị hy sinh khi chữa cháy	Người	00	
-	Số CBCS Cảnh sát PCCC và CNCH bị thương khi chữa cháy	Người	00	
-	Số người cứu được từ các vụ cháy	Người	00	
-	Ước tính tài sản cứu được từ các vụ cháy	Triệu đồng	00	
-	Số vụ cháy được tổ chức hợp rút kinh nghiệm	Vụ	00	
5.2	Số liệu về công tác CNCH			
-	Số vụ CNCH lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH trực tiếp thực hiện	Vụ	01	
-	Số vụ do người dân, lực lượng tại chỗ thực hiện	Vụ	00	
-	Số phương tiện trực tiếp điều động tham gia CNCH	Phương tiện	01	
-	Số CBCS được điều động tham gia CNCH	CBCS	14	
-	Số CBCS Cảnh sát PCCC và CNCH bị hy sinh khi CNCH	Người	00	
-	Số CBCS Cảnh sát PCCC và CNCH bị thương khi CNCH	Người	00	
5.3	Công tác xây dựng, thực tập PACC, CNCH			
-	<i>Phương án chữa cháy của cơ quan Công an, trong đó:</i>			
+	Số phương án đã được phê duyệt	Phương án	00	
+	Số phương án chữa cháy đối với cơ sở đã được tổ chức thực tập	Phương án	00	
+	Số phương án chữa cháy đối với khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao đã được tổ chức thực tập.	Phương án	00	
-	<i>Phương án chữa cháy của cơ sở, trong đó:</i>			
+	Số phương án chữa cháy đã được Chủ tịch UBND cấp xã, người đứng đầu cơ sở, chủ phương tiện giao thông cơ giới phê duyệt	Phương án	437	
+	Số phương án chữa cháy đã được cơ quan Công an phê duyệt	Phương án	27	
+	Số phương án chữa cháy đã được tổ chức thực tập	Phương án	00	
-	<i>Phương án CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH, trong đó:</i>			

Hh,

STT	DANH MỤC THỐNG KÊ	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
+	Số phương án CNCH đã được xây dựng	Phương án	00	
+	Số phương án CNCH đã được phê duyệt	Phương án	00	
+	Số phương án CNCH đã được thực tập	Phương án	00	
-	Phương án CNCH của cơ sở, trong đó:			
+	Số phương án CNCH đã được xây dựng	Phương án	35	
+	Số phương án CNCH đã được thực tập	Phương án	00	
-	Số phương án chữa cháy, phương án CNCH được xây dựng do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt, trong đó			
+	Phương án chữa cháy	Phương án	00	
+	Phương án CNCH	Phương án	00	
+	Phương án chữa cháy và CNCH	Phương án	00	
-	Số phương án chữa cháy, phương án CNCH do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt được tổ chức thực tập			
+	Phương án chữa cháy	Phương án.	00	
+	Phương án CNCH	Phương án	00	
+	Phương án chữa cháy và CNCH	Phương án	00	
6	Công tác xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC			
6.1	Về bộ máy, tổ chức			
-	Số Đội nghiệp vụ thuộc PC07, trong đó:			
+	Đội Tham mưu	Đội	-	
+	Đội Công tác phòng cháy	Đội	-	
+	Đội Công tác chữa cháy và CNCH	Đội	-	
+	Đội hậu cần, quản lý phương tiện chữa cháy và CNCH	Đội	-	
+	Số Đội chữa cháy và CNCH khu vực thuộc PC07	Đội	-	
+	Số Trạm/Tổ chữa cháy và CNCH thuộc PC07 hoặc Đội chữa cháy và CNCH khu vực		-	
-	Số Đội CS PCCC và CNCH thuộc Công an cấp quận, huyện	Đội	00	
-	Số Đội CS PCCC và CNCH thuộc Công an cấp quận, huyện có phương tiện chữa cháy cơ giới	Đội	00	Số lượng phương tiện

STT	DANH MỤC THÔNG KÊ	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
-	Số Tổ Cảnh sát PCCC và CNCH thuộc Đội Cảnh sát QLHC về TTXH thuộc Công an cấp quận huyện	Tổ	00	
6.2	Biên chế, quân số			
-	Quân số của PC07, trong đó:			
+	Biên chế chính thức ¹	Người	-	
+	Công nhân công an	Người	-	
+	Chiến sĩ nghĩa vụ	Người	-	
+	Số lượng cán bộ được phân công làm công tác thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC	Người	-	
+	Số lượng cán bộ được phân công làm công tác kiểm tra an toàn PCCC	Người	-	
+	Số lượng cán bộ làm công tác chữa cháy, CNCH (<i>không bao gồm chiến sĩ nghĩa vụ</i>)	Người	-	
+	Số lái xe, lái tàu chữa cháy, CNCH	Người	-	
-	Quân số của các Đội Cảnh sát PCCC và CNCH thuộc Công an cấp huyện, trong đó:			
+	Biên chế chính thức ²	Người	00	
+	Chiến sĩ nghĩa vụ	Người	00	
+	Số lượng cán bộ được phân công làm công tác kiểm tra an toàn PCCC	Người	00	
+	Số lượng cán bộ làm công tác chữa cháy, CNCH (<i>không bao gồm chiến sĩ nghĩa vụ</i>)	Người	00	
+	Số lái xe, lái tàu chữa cháy	Người	00	
-	Số lượng cán bộ được phân công thực hiện nhiệm vụ PCCC và CNCH của các Tổ Cảnh sát PCCC và CNCH thuộc Đội quản lý hành chính về trật tự xã hội của Công an cấp huyện	Người	02	
-	Số lượng cán bộ Công an xã được phân công thực hiện nhiệm vụ PCCC và CNCH	Người	28	
7	Công tác đầu tư cho PCCC và CNCH			
7.1	Số dự án đang triển khai (chú thích cụ thể tên dự án)	Dự án	00	
7.2	Kinh phí đầu tư cho công tác PCCC			
-	Nguồn Trung ương			
+	Kinh phí đầu tư trang bị phương tiện	Triệu đồng	00	

14

¹ Số biên chế hiện đang công tác (không bao gồm số nghỉ chờ hưởng chế độ hưu trí)
² Số biên chế hiện đang công tác (không bao gồm số nghỉ chờ hưởng chế độ hưu trí)

STT	DANH MỤC THỐNG KÊ			Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
+	Kinh phí xây dựng trụ sở, doanh trại			Triệu đồng	00	
+	Kinh phí đầu tư cho hoạt động khác			Triệu đồng	00	
-	Nguồn địa phương					
+	Kinh phí đầu tư trang bị phương tiện			Triệu đồng	00	
+	Kinh phí xây dựng trụ sở, doanh trại			Triệu đồng	00	
+	Kinh phí đầu tư cho hoạt động khác			Triệu đồng	00	
-	Nguồn khác					
+	Kinh phí đầu tư trang bị phương tiện			Triệu đồng	00	
+	Kinh phí xây dựng trụ sở, doanh trại			Triệu đồng	00	
+	Kinh phí đầu tư cho hoạt động khác			Triệu đồng	00	
7.3	Phương tiện PCCC và CNCH					
-	Phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ giới				00	
+	Tổng số phương tiện hiện có			Chiếc	00	
+	Số phương tiện đang hoạt động			Chiếc	00	
+	Số phương tiện hư hỏng			Chiếc	00	
+	số phương tiện chờ thanh lý			Chiếc	00	
-	Phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thông dụng				00	
+	Tổng số phương tiện hiện có			Chiếc	00	
+	Số phương tiện đang hoạt động			Chiếc	00	
+	Số phương tiện hư hỏng			Chiếc	00	
+	số phương tiện chờ thanh lý			Chiếc	00	
8	Công tác nghiên cứu và ứng dụng khoa học và kiểm định phương tiện PCCC và CNCH					
8.1	Công tác nghiên cứu khoa học					
-	Số lượng đề tài NCKH cấp Nhà nước đã được phê duyệt (nếu có)			Đề tài	00	
-	Số lượng đề tài NCKH cấp Bộ đã được phê duyệt (nếu có)			Đề tài	00	
-	Số lượng đề tài NCKH cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã được phê duyệt (nếu có)			Đề tài	00	